

Số: 49 /QĐ - HĐQT

Hải Phòng, ngày 19 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Triệu tập Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông
Nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng đã được Đại
hội đồng cổ đông thông qua;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông Nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng như sau:

1. Thời gian: Từ 7 giờ 30 phút ngày 22/4 /2021.

2. Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng, số 53 đường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Nội dung Đại hội:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT; BKS năm 2020; Nhiệm kỳ 2016-2020; Kế hoạch năm 2021; Định hướng hoạt động nhiệm kỳ: 2021-2026
- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, Kế hoạch SXKD năm 2021; Một số chỉ tiêu SXKD định hướng nhiệm kỳ 2021-2026
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020; Phân phối lợi nhuận, cổ tức thực hiện năm 2020, Kế hoạch Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021; Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020, Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 của người quản lý Công ty
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021
- Thông qua nội dung Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty
- Bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Nhiệm kỳ 2021-2026
- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. Thành phần: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng có tên trong danh sách chốt đến hết ngày 19/3 /2021 hoặc những người được ủy quyền hợp lệ.

Điều 2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty; Trưởng các Phòng, ban, đơn vị liên quan và các cổ đông Công ty căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Lưu.



Hải Phòng, ngày 01 tháng 04 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2021-2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG

- Thời gian: 1/2 ngày, từ 7h30 ngày 22 tháng 4 năm 2021 (thứ năm)
- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng, số 53 đường Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

TT	Thời gian	Nội dung	Ghi chú
1	7h30-8h15	- Đón tiếp Đại biểu,	Ban tổ chức
2		- Đăng ký cổ đông, phát tài liệu	Ban tổ chức
3		- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông	BKTTTC cổ đông
4	8h15-8h45	- Chào cờ; tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;	Ban tổ chức
5		- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội, tuyên bố điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định.	BKTTTC cổ đông
6		- Giới thiệu đoàn chủ tịch	Ban tổ chức
7		- Chủ tịch giới thiệu Thư ký Đại hội	Ban tổ chức
8		- Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu.	Ban tổ chức
9		- Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội..	Đoàn Chủ tịch
10		- Thông qua Báo cáo của HĐQT; BKS năm 2020; Nhiệm kỳ 2016-2020; Kế hoạch năm 2021; Định hướng hoạt động nhiệm kỳ: 2021-2026	CT HĐQT, BKS
11	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, Kế hoạch SXKD năm 2021; Một số chỉ tiêu SXKD định hướng nhiệm kỳ 2021-2026	Đoàn Chủ tịch	
12	8h45-9h40	- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020; Phân phối lợi nhuận, cổ tức thực hiện năm 2020, Kế hoạch Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021; Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020, Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 của người quản lý Công ty	Đoàn Chủ tịch
13		- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	Đoàn Chủ tịch
14		- Thông qua nội dung Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty	Đoàn Chủ tịch
		- Thông qua Hủy tư cách công ty đại chúng;	
15		- Thảo luận	
16		- Biểu quyết thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Hủy tư cách công ty đại chúng; các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021 và nhiệm kỳ 2021-2026	Ban kiểm phiếu

17		- Công bố Quyết định về cử người đại diện quản lý vốn nhà nước	CT HĐQT
18		- Thông qua miễn nhiệm TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020	CT HĐQT
19	9h40-11h30	- Thông qua danh sách ứng cử, đề cử vào HĐQT, BKS; Biểu quyết, chốt danh sách để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026..	CT HĐQT
20		- Thông qua Quy chế bầu cử, hướng dẫn bầu cử	Ban kiểm phiếu
21		- Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026	Ban kiểm phiếu
22		- Đại biểu cấp trên phát biểu ý kiến (Nếu có)	
23	11h30-12h00	- Báo cáo kết quả bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026	Ban kiểm phiếu
24		- Tri ân Thành viên HĐQT, BKS cũ; HĐQT và BKS mới ra mắt	CT HĐQT
25		- Thông qua Nghị quyết Đại hội	CT HĐQT
26		- Thông qua biên bản Đại hội	Thư ký
27		- Bế mạc, Chào cờ	Ban tổ chức



Lê Văn Tuấn



QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2021-2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông Nhiệm kỳ 2021-2026 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông và các bên tham gia Đại hội, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG
VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội.

Là cổ đông hoặc người Đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông chốt ngày 19/03/2021.

Điều 5. Quyền của các cổ đông phổ thông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham gia Đại hội.

1. Cổ đông được quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu quy định) cho Người đại diện tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Giấy ủy quyền phải gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước khi Đại hội được tiến hành thời gian là 03 ngày (trước 16h30 ngày 19/04/2021).

2. Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội có trong Chương trình Đại hội. Những ý kiến của các cổ đông tham gia trực tiếp hoặc thông qua Người đại diện theo ủy quyền với Đại hội sẽ được thảo luận tại Đại hội.

3. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai Chương trình Đại hội; Báo cáo của HĐQT và BKS; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020, Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021; Quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021.

4. Đại hội được thông qua nội dung Sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Công bố danh sách ứng cử và đề cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

5. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông Nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng mỗi Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy mời, chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) Giấy ủy quyền (nếu có) trình Ban tổ chức Đại hội và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu có liên quan đến Đại hội.

6. Các cổ đông, đại diện theo ủy quyền đến sau khi Đại hội đã khai mạc có quyền đăng ký và ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 6. Nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội:

1. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMTND, hoặc Căn cước công dân), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có) và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, nghiêm túc chấp hành sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 7. Ban Tổ chức Đại hội.

1. Ban Tổ chức Đại hội là các thành viên HĐQT, BKS và các cán bộ giúp việc.

2. Ban Tổ chức Đại hội chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện các công việc xuyên suốt từ khâu chuẩn bị trước khi Đại hội tới khi Đại hội kết thúc để đảm bảo Đại hội diễn ra thành công.

Điều 8. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do HĐQT quyết định.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

2.1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến tham dự Đại hội: Giấy tờ tùy thân (CMTND, hoặc Căn cước công dân), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có).

2.2. Phát tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp khác.

2.3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 9. Ban kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu phải là cổ đông.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

2.1. Kiểm tra Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của các cổ đông và đại diện được ủy quyền tại cuộc họp Đại hội

2.2. Thông báo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, hướng dẫn sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

3. Mọi công việc kiểm tra lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 10. Chủ tọa và Thư ký Đại hội.

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT và 02 thành viên khác, Chủ tịch HĐQT là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ.

2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về các vấn đề như: Trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình dự kiến của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.

3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà Chủ tọa thấy cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội. Bất cứ lúc nào, Chủ tọa Đại hội cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác, tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

4.1. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở công việc hoặc có diễn biến làm ảnh hưởng tới trật tự của cuộc họp.

4.2. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ cử có nhiệm vụ lập Biên bản Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 11. Tiến hành đại hội

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời tới dự Đại hội đồng cổ đông.

Thời gian Đại hội dự kiến ½ ngày, sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình đại hội

Điều 12. Cách thức biểu quyết trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty và Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020.

2. Cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

093
IGT
PH
G
Y X
HAI PH
YÊN

3. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông, đại diện cổ đông sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.

Mỗi cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội đồng cổ đông được phát một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết được in sẵn theo mẫu và có đóng dấu của Công ty, Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội.

+ Thẻ biểu quyết

- Đặc điểm: Thẻ biểu quyết có MÀU HỒNG trong đó ghi thông tin về Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Cách sử dụng: Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu; Quy chế làm việc, Chương trình làm việc của Đại hội; Biên bản và Nghị quyết tại Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất, cổ đông biểu quyết bằng cách GIỎ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết: Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến.

+ Phiếu biểu quyết.

- Đặc điểm: Phiếu biểu quyết có MÀU XANH in các nội dung chính cần lấy ý kiến biểu quyết trong Đại hội.

- Cách sử dụng: Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô Đồng ý hoặc ô Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu không do Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng phát hành; ghi nội dung, thông tin, ký hiệu khác ... khi không được Chủ tọa Đại hội yêu cầu; Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Phiếu biểu quyết thể hiện ý kiến không rõ ràng của Cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với một (01) nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức Đại hội để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.

Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến trước khi ra về cho Ban tổ chức. Nếu cổ đông nào không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban Kiểm phiếu xem như cổ đông đó không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng ban Kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn Cổ đông/đại diện ủy quyền Cổ đông nào bỏ phiếu nữa.

Điều 13: Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký đại hội ghi vào biên bản. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu trữ vào Sổ biên bản của Công ty.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Các quy định bắt buộc để Đại hội diễn ra thuận lợi:

1. Các cổ đông đến dự Đại hội phải ăn mặc nghiêm túc, lịch sự.
2. Không hút thuốc lá trong hội trường
3. Không nói chuyện riêng.
4. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt.
5. Khi cổ đông nào muốn phát biểu thì đề nghị giơ tay và khi nào Chủ tọa Đại hội mời thì mới được phát biểu.
6. Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định.

Điều 16. Điều khoản thi hành.

Bản Quy chế này gồm 04 Chương 16 Điều chỉ áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông Nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại bản Quy chế này./.



Lê Văn Tuấn

Số: 59 /BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT Năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công ty Công viên, cây xanh Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng xin báo cáo tóm tắt các chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt như sau:

A. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ 31/12/2020	Số cuối kỳ 31/12/2019	Ghi chú
I	Tài sản ngắn hạn	100	15.328.608.836	14.769.474.401	
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	862.428.827	3.047.604.085	
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	14.295.188.709	11.439.412.616	
4	Hàng tồn kho	140	170.991.300	282.457.700	
5	Tài sản ngắn hạn khác	150			
II	Tài sản dài hạn		6.923.106.239	4.489.533.219	
1	Tài sản cố định	220	6.487.196.286	4.438.263.719	
2	Tài sản dở dang dài hạn	240	198.201.135	-	
3	Tài sản dài hạn khác	260	237.708.818	51.269.500	
A	Tổng cộng tài sản	270	22.251.715.075	19.259.007.620	
I	Nợ phải trả	300	7.206.343.508	4.673.650.348	
1	Nợ ngắn hạn	310	7.206.343.508	4.673.650.348	
2	Nợ dài hạn	330	-	-	
II	Vốn chủ sở hữu	400	15.045.371.567	14.585.357.272	
1	Vốn chủ sở hữu	410	15.659.455.937	15.199.441.642	
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	(614.084.370)	(614.084.370)	
B	Tổng cộng nguồn vốn	440	22.251.715.075	19.259.007.620	

B. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Ghi chú
1	Tổng doanh thu thuần	58.610.843.812	
2	Tổng chi phí	55.639.963.496	
3	Lợi nhuận trước thuế	2.970.880.316	
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	455.100.934	
5	Lợi nhuận sau thuế	2.515.779.382	

C. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tại ngày 31/12/2020	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	2,13	
	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,10	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Tỷ số nợ trên Tổng tài sản	%	32,39	
	- Tỷ số nợ trên Vốn chủ sở hữu	%	47,90	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	214,18	
	- Doanh thu thuần/Tổng Tài sản bình quân	Lần	2,82	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
	- Tỷ suất lợi nhuận gộp = Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,29	
	- Tỷ suất sinh lời (ROE) = Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	19,22	
	- Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA) = Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	12,12	

Trên đây là Báo cáo các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2020, Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



Lê Văn Tuấn

Số: 62 /TT-HĐQT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020 Và kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công ty Công viên, cây xanh Hải Phòng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2020; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2021 của Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2020

TT	Các chỉ tiêu	KH năm 2020	TH năm 2020	
1	Vốn điều lệ	12.800.000.000	12.800.000.000	đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	2.800.000.000	2.970.880.316	đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	2.190.000.000	2.515.779.382	đồng
4	Trích quỹ đầu tư phát triển	109.500.000	125.788.969	đồng
5	Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng:	1.268.700.000	1.571.674.825	đồng
6	Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty:	43.800.000	50.315.588	đồng
7	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức:	768.000.000	768.000.000	đồng
8	Cổ tức (%/vốn điều lệ)	6	6	%

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2021.

1. Vốn điều lệ	12.800.000.000	đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	3.000.000.000	đồng
3. Lợi nhuận sau thuế	2.340.000.000	đồng
4. Trích quỹ đầu tư phát triển 5%	117.000.000	đồng
5. Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng: 57,44%	1.344.200.000	đồng
6. Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty: 2%	46.800.000	đồng
7. Lợi nhuận còn lại chia cổ tức: 35,56%	832.000.000	đồng
8. Cổ tức (%)		6,5 %

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!



Lê Văn Tuấn

Số: 60 /TT-HĐQT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(Về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020; Quỹ tiền lương, thù lao Kế hoạch năm 2021 của người quản lý Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công ty Công viên, cây xanh Hải Phòng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Nghị định số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số: 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước..

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ Văn bản số 2024/UBND-VX ngày 01/04/2021 của UBND thành phố về việc phê duyệt Quỹ tiền lương của doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tình hình chi trả tiền lương, thù lao cho người quản lý Công ty năm 2020 và Quỹ tiền lương, thù lao Kế hoạch năm 2021 của người quản lý Công ty như sau :

I. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý Công ty năm 2020.

TT	Chức danh	Số người	KH được ĐHĐCĐ thưởng niên năm 2020 phê duyệt	Thực hiện năm 2020 đề nghị thông qua		
				Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT	1	240.000.000	229.153.800		229.153.800
2	Tổng Giám đốc	1	230.400.000	224.944.600		224.944.600
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	211.200.000	197.820.000		197.820.000
4	Phó Tổng Giám đốc	2	400.800.000	391.600.000		391.600.000
5	Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm	4	173.184.000		162.336.000	162.336.000
	Cộng	9	1.255.584.000	1.043.518.400	162.336.000	1.205.854.400

(Một tỷ, hai trăm lẻ năm triệu, tám trăm năm mươi bốn nghìn, bốn trăm đồng chẵn)

II. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý Công ty năm 2021

TT	Chức danh	Số người	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT: 22,8 tr đồng/ tháng	1	273.600.000		273.600.000
2	Tổng Giám đốc: 21,9 tr.đồng/tháng	1	262.800.000		262.800.000
3	Trưởng BKS: 20,1 tr. đồng/tháng	1	241.200.000		241.200.000
4	Phó Tổng Giám đốc 19,2 tr.đồng/tháng	2	460.800.000		460.800.000
5	Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm (bằng 20% tiền lương bình quân của NQL chuyên trách)	3		198.144.000	198.144.000
	Cộng	8	1.238.400.000	198.144.000	1.436.544.000

(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm ba mươi sáu triệu, năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng chẵn)

Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho người quản lý công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, được áp dụng kể từ ngày 01/01 - 31/12/2021

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua/



Lê Văn Tuấn



Số: 6A /BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công ty Công viên, cây xanh Hải Phòng.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 như sau :

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của pháp luật;

Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp làm việc một cách trung thực và chính xác, có trình độ chuyên môn và nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán kế toán nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, là đơn vị kiểm toán có năng lực và nhiều kinh nghiệm đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên.

Để công tác kiểm toán tài chính năm 2021 được thuận lợi, trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021.

Trân trọng./.



Lê Văn Tuấn

Hải Phòng, ngày 16 tháng 03 năm 2021

PHỤ LỤC

Sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 07/02/2018;

Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty cổ phần Công viên, cây Xanh Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và đại hội đồng cổ đông Nhiệm kỳ 2021-2026 sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều, khoản của Điều lệ Tổ chức và hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 07/02/2018 như sau:

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sửa đổi, bổ sung
1. Sửa đổi Điểm f, Khoản 1, Điều 1.	
f) “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006;	“Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019”
2. Sửa đổi Điểm g, Khoản 1, Điều 1.	
g). “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.	g). “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
3. Sửa đổi Điểm k, Khoản 1, Điều 1.	
k) "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;	k) "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;
4. Bổ sung vào khoản 2, Điều 4: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty	
	- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Mã ngành: 4299 - Lắp đặt hệ thống điện - Mã ngành 4321 - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí - Mã ngành 4322
5. Bổ sung Khoản 4 vào Điều 5	
	4. Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên, cổ đông công ty là tổ chức. - Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên, cổ đông công ty là tổ chức phải là cá nhân được ủy quyền bằng văn bản nhân danh chủ sở hữu, thành viên, cổ đông đó thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.



	- Tổ chức là cổ đông công ty cổ phần có sở hữu ít nhất 51% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 04 người đại diện theo ủy quyền.
	- Trường hợp chủ sở hữu, thành viên, cổ đông công ty là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể phần vốn góp, số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền.
	- Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo cho công ty và chỉ có hiệu lực đối với công ty kể từ ngày công ty nhận được văn bản.
6. Sửa đổi Khoản 2, Điều 11	
2. Cổ phần của các cổ đông được Nhà nước bán theo giá ưu đãi cho người lao động trong Công ty trong 18 tháng được chuyển nhượng nội bộ giữa các cổ đông là người lao động trong danh sách lao động thường xuyên của Công ty, hết 18 tháng mới được tự do	2. Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trình tự, thủ tục chuyển nhượng được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Công ty phải đăng ký thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông
chuyển nhượng. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng văn bản, giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện uỷ quyền của họ ký. Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nộp giấy chuyển nhượng cho Công ty, Công ty phải làm thủ tục chuyển nhượng và đăng ký điều chỉnh vào sổ Đăng ký cổ đông.	theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu theo quy định tại Điều lệ công ty.
7. Sửa đổi Khoản 4, Điều 13	
	4. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần của cổ đông đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.
8. Sửa đổi Điểm e, Khoản 1, Điều 15.	
e) Được xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác.	e) Được xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
9. Sửa đổi và gộp Điểm a và Khoản 2, Điều 15 thành Khoản 2, Điều 15	
2. Cổ đông hoặc một nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục ít nhất từ sáu (6) tháng trở lên có quyền sau: a) Đề cử, ứng cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2, Điều 31 và Khoản 1, Điều 52 Điều lệ này.	2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2, Điều 31 và Khoản 1, Điều 52 Điều lệ này.
10. Bổ Ý thứ 2 Điểm c, Khoản 2, Điều 15	

<p>- Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế</p>	
<p>11. Bổ sung Khoản 3 và chuyển các Điểm b, d, Ý 1,3 Điểm c, Khoản 2, Điều 15 thành Điểm a, b, c Khoản 3, Điều 15</p>	
	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền sau đây:</p>
<p>b) Xem xét và trích lục sổ biên bản và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát.</p>	<p>a) Xem xét và trích lục sổ biên bản và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát.</p>
<p>c) Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:</p>	<p>b) Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:</p>
<p>- Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p>	<p>- Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p>
<p>- Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ công ty.</p>	<p>- Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ công ty.</p>
<p>d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra các vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.</p>	<p>c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra các vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.</p>
<p>Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.</p>	<p>Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.</p>
<p>12. Sửa Khoản 3, Điều 15 thành Khoản 4, Điều 15</p>	
<p>3. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời gian sáu (06) tháng trở lên có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong các trường hợp sau đây:</p>	<p>4. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho công ty hoặc người khác trong trường hợp sau đây:</p>
<p>13. Sửa Điểm a, Khoản 3, Điều 15 thành Điểm a, Khoản 4, Điều 15</p>	

010
CÔNG
CỐ F
CÔNG
CẬP
HẢI
QUY

a) Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị	a) Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định, quy định khác của pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
14. Bổ sung Khoản 6 vào Điều 16 Điều lệ	
	6. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
15. Sửa 1 đoạn tại Khoản 1, Điều 21	
Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
16. Sửa câu đầu của Điểm c, Khoản 2, Điều 21	
c) Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 15 của Điều lệ này	c) Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 15 của Điều lệ này
17. Chuyển Điểm l thành Điểm n và Bổ sung các điểm j, k, l, m vào Khoản 1 Điều 22	
	j) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
	k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
	l) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
	m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết
l) Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.	n) Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.
18. Sửa câu đầu của Khoản 4, Điều 24	
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại khoản 2 Điều 15 của Điều lệ này	4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại khoản 3 Điều 15 của Điều lệ này
19. Bổ Điểm b, Khoản 6 và chuyển Điểm c thành Điểm b Khoản 6 Điều 24	

b) Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% cổ phần phổ thông không đủ thời gian liên tục ít nhất sáu tháng.	
c) Vấn đề đề xuất không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua.	b) Vấn đề đề xuất không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua.
20. Sửa Khoản 2, Điều 30	
Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 15 quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 15 quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
21. Sửa Khoản 2, Điều 31	
2. Cổ đông sở hữu ít nhất từ 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị.	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị.
Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba ứng viên; từ 50% đến dưới 75% được đề cử bốn ứng viên và nếu từ 75% trở lên được đề cử đủ số ứng viên (5 ứng viên).	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba ứng viên; từ 50% đến dưới 75% được đề cử bốn ứng viên và nếu từ 75% trở lên được đề cử đủ số ứng viên (5 ứng viên).
22. Bổ sung Điểm h, Khoản 4, Điều 31	
	h) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty;
23. Sửa Điểm b, Khoản 9, Điều 36	
b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan tới thành viên đó có lợi ích mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty theo như quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp	b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan tới thành viên đó có lợi ích mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty theo như quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp
24. Sửa Điểm a, Khoản 3, Điều 42	

907
 Y
 AN
 TBI
 AN
 TONG
 T.P.H

<p>a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.</p>
<p>25. Sửa Khoản 4, Điều 49</p>	
<p>4. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát. Trưởng Ban Kiểm soát phải là cổ đông của Công ty sở hữu từ 5% cổ phần có quyền biểu quyết trở lên. Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc Kiểm toán chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.</p>	<p>4. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát. Trưởng Ban Kiểm soát phải là cổ đông của Công ty, là kế toán viên hoặc Kiểm toán chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.</p>
<p>26. Sửa Khoản 1, Điểm e,f, Khoản 1, Điều 50</p>	
<p>1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này như sau:</p>	<p>1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này như sau:</p>
<p>e) Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 15 của Điều lệ này;</p>	<p>e) Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 15 của Điều lệ này;</p>
<p>f) Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 15 của Điều lệ này, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.</p>	<p>f) Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 15 của Điều lệ này, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.;</p>
<p>27. Sửa Điểm a, Khoản 1, Điều 52</p>	
<p>a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng viên; từ trên 30% đến dưới 75% được đề cử hai ứng viên và nếu từ 75% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng viên; từ trên 30% đến dưới 75% được đề cử hai ứng viên và nếu từ 75% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>
<p>28. Sửa Khoản 1, Điều 54</p>	
<p>1. Công ty phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp và các giao dịch tương ứng của họ với Công ty.</p>	<p>1. Công ty phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp và các giao dịch tương ứng của họ với Công ty.</p>

29. Sửa Đoạn đầu Khoản 1, Điều 60	
1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông tại Khoản 2 Điều 15 của Điều lệ này	1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông tại Khoản 3 Điều 15 của Điều lệ này
30. Sửa Khoản 4, Điều 70	
4. Thủ tục giải thể theo quy định tại Điều 202 của Luật Doanh nghiệp.	4. Thủ tục giải thể theo quy định tại Điều 208 của Luật Doanh nghiệp



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

 Lê Văn Tuấn



 CÔNG * GIỎI

Số: 63 /TT-HĐQT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Hủy tư cách công ty đại chúng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công ty Công viên, cây xanh Hải Phòng.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 về việc hủy tư cách công ty đại chúng như sau:

Công ty cổ phần công viên, cây xanh khi thành lập có vốn điều lệ là 12.800.000 đồng và có 192 nhà đầu tư sở hữu. Vì vậy, theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 thì Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng là công ty đại chúng.

Tuy nhiên, theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 thì công ty đại chúng phải có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ;

Do Công ty không đáp ứng quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng đối với Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng,

Trân trọng./.



Lê Văn Tuấn

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và
Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026
Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2021-2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu; Biên bản Đại hội.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %

Điều 2. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 ; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

- Tổng Doanh thu	58.610.843.812 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	2.970.880.316 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	2.515.779.382 đồng
- Thu nhập bình quân	8.300.000 (đ/người/tháng)

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

- Tổng Doanh thu	55.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	3.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	2.340.000.000 đồng
- Thu nhập bình quân	8.500.000 (đ/người/tháng)

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %

Điều 3. Thông qua một số chỉ tiêu cơ bản định hướng trong nhiệm kỳ 2021-2026.

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm				
		2021	2022	2023	2024	2025
- Doanh thu thuần	Tr. đồng	55.000	57.000	59.000	61.000	63.000
- Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.000	3.200	3.400	3.600	3.800
- Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	2.340	2.500	2.720	2.880	3.040
+ Tỷ lệ cổ tức (%)	%	6,50	6,50	6,70	6,70	7,00
- Thu nhập bình quân	Tr. đồng	8,50	8,70	8,90	9,10	9,30

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %

Điều 4. Thông qua Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021.

1. Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020

- Lợi nhuận sau thuế 2.515.779.382 đồng

- Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Diễn giải	Tỷ lệ	Số tiền	ĐVT
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	5,00%	125.788.969	đồng
+ Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng:	62,47%	1.571.674.825	đồng
+ Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty:	2,00%	50.315.588	đồng
+ Lợi nhuận còn lại chia cổ tức:	30,53%	768.000.000	đồng
+ Tỷ lệ cổ tức (%)		6,0%	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021

- Lợi nhuận sau thuế 2.340.000.000 đồng

- Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Diễn giải	Tỷ lệ	Số tiền	ĐVT
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	5,00%	117.000.000	đồng
+ Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng:	57,44%	1.344.200.000	đồng
+ Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty:	2,00%	46.800.000	đồng
+ Lợi nhuận còn lại chia cổ tức:	35,56%	832.000.000	đồng
+ Tỷ lệ cổ tức (%)		6,5%	

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %

Điều 5. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020; Quỹ tiền lương, thù lao KH năm 2021 của người quản lý công ty.

1. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của người quản lý Công ty

TT	Chức danh	Số người	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT	1	229.153.800		229.153.800
2	Tổng Giám đốc	1	224.944.600		224.944.600
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	197.820.000		197.820.000
4	Phó Tổng Giám đốc	2	391.600.000		391.600.000
5	Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm	4		162.336.000	162.336.000
	Cộng	9	1.043.518.400	162.336.000	1.205.854.400

2. Quỹ tiền lương, thù lao Kế hoạch năm 2021 của người quản lý Công ty

TT	Chức danh	Số người	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT	1	273.600.000		273.600.000
2	Tổng Giám đốc	1	262.800.000		262.800.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	241.200.000		241.200.000
4	Phó Tổng Giám đốc	2	460.800.000		460.800.000
5	Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm	4		198.144.000	198.144.000
	Cộng	9	1.238.400.000	198.144.000	1.436.544.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %

Điều 6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC cho năm tài chính 2021.

- Đơn vị được lựa chọn: Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %

Điều 7. Hủy tư cách công ty đại chúng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: - %

Điều 8. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị gồm các ông/bà có tên sau:

1. Ông Bùi Gia Bảo
2. Ông Nguyễn Khắc Hà
3. Ông Phạm Kiến Phong
4. Ông Phạm Quang Sỹ
5. Ông Lê Văn Tuấn

2. Thành viên Ban Kiểm soát gồm các ông/bà có tên sau:

1. Bà Đinh Thị Vân Anh
2. Bà Đặng Thị Hồng Liên
3. Bà Hoàng Thị Tuyết Mai

Điều 9. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và các cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Giao Ban điều hành Công ty tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng./.

Nơi nhận

- Như Điều 8.
- Lưu VP

Hải Phòng, ngày 22 tháng 04 năm 2021

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Văn Tuấn



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2021-2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG

PHIẾU BIỂU QUYẾT (Mẫu)

Mã cổ đông

Tên cổ đông

- | | |
|-----------------------------------|---------|
| 1. Số cổ phần sở hữu: | cổ phần |
| 2. Số cổ phần đại diện sở hữu: | cổ phần |
| 3. Tổng số quyền biểu quyết(1+2): | cổ phần |

TT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN
1	Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty			
2	Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.			
3	Thông qua một số chỉ tiêu cơ bản định hướng trong nhiệm kỳ 2021-2026			
4	Thông qua Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020; KH phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021			
5	Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao TH năm 2020, Quỹ tiền lương, thù lao KH năm 2021 của người quản lý Công ty			
6	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.			
7	Thông qua hủy tư cách công ty đại chúng			

Hướng dẫn : Cổ đông đánh dấu X vào một trong các ô: Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2021-2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN, CÂY XANH HẢI PHÒNG

THẺ BIỂU QUYẾT (Mẫu)

Mã cổ đông

-

Tên cổ đông

-

- | | | |
|-----------------------------------|---|---------|
| 1. Số cổ phần sở hữu: | - | cổ phần |
| 2. Số cổ phần đại diện sở hữu: | - | cổ phần |
| 3. Tổng số quyền biểu quyết(1+2): | - | cổ phần |

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng 04 năm 2021

(Mẫu)

GIẤY ỦY QUYỀN

**Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và
Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026
Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng.**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng.

- Họ tên:
- Địa chỉ:
- Chứng minh thư nhân dân số.....ngày cấp, Nơi cấp:

.....
- Sở hữu: cổ phần.
(Sau đây gọi là "**Bên ủy quyền**")

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải

ĐỒNG Ý ỦY QUYỀN CHO

Ông(Bà):

Địa chỉ:

- Chứng minh thư nhân dân số.....ngày cấp, Nơi cấp:

.....
(Sau đây gọi là "**Bên được ủy quyền**")

Thay mặt Bên ủy quyền thực hiện các công việc sau đây với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà Tôi đang sở hữu:

- Tham dự cuộc họp.
- Phát biểu ý kiến về các vấn đề thảo luận tại cuộc họp.
- Biểu quyết các vấn đề được đưa ra trình tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ký các giấy tờ cần thiết.

Bên được ủy quyền có nghĩa vụ phải thực hiện đúng nội dung Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông, không được ủy quyền lại cho Bên thứ ba và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho Bên ủy quyền.

Thời hạn ủy quyền từ ngày ký đến khi Đại hội kết thúc hoặc thay thế bằng văn bản hủy bỏ việc ủy quyền của Bên ủy quyền gửi đến Ban tổ chức trước giờ khai mạc Đại hội.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng, được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau và mỗi bên giữ 01 (một) bản.

Bên được ủy quyền đồng ý với nội dung ủy quyền trên và ký chấp thuận dưới đây sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền này.

Bên ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên)

Bên được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chú ý: Giấy ủy quyền này phải gửi về Phòng Tổ chức, Lao động và tiền lương - Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng - số 53, Lạch Tray, P.Lạch Tray, Q.Ngô Quyền, TP.Hải Phòng trước 16h30 ngày 19 tháng 04 năm 2021. Mọi Giấy ủy quyền gửi về sau thời hạn này không có giá trị.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Mẫu)

GIẤY ỦY QUYỀN

(Dùng cho cổ đông là tổ chức)

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng.

1. Tên tổ chức:

- Mã cổ đông số:

- Giấy phép thành lập/Giấy CNĐKKD số:.....do

cấp ngày

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Sở hữu số cổ phần phổ thông là : cổ phần

Bảng chữ :

- Người đại diện quản lý phần vốn góp:

2. Ủy quyền cho: Ông (bà)

- Mã cổ đông số (nếu có):

- CMND số:.....cấp ngày:tại:.....

Thay mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng, thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề thông qua tại Đại hội với số cổ phần có quyền biểu quyết là: cổ phần.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng.

Người nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày ...tháng 04 năm 2021

Đại diện theo pháp luật

của tổ chức ủy quyền

(Ký tên, đóng dấu)

Chú ý: Giấy ủy quyền này phải gửi về Phòng Tổ chức, Lao động và tiền lương - Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng - số 53, Lạch Tray, P.Lạch Tray, Q.Ngô Quyền, TP.Hải Phòng trước 16h30 ngày 19 tháng 04 năm 2021. Mọi Giấy ủy quyền gửi về sau thời hạn này không có giá trị.